

GIỮ GÌN SỰ ĐOÀN KẾT, THỐNG NHẤT TRONG ĐẢNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

VŨ TRỌNG LÂM* - VŨ THỊ HƯƠNG**

Chủ tịch Hồ Chí Minh là Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của toàn Đảng và toàn dân ta, trong đó, di huấn của Người “phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” đã trở thành kim chỉ nam, một trong những nguyên tắc hàng đầu vẫn còn nguyên ý nghĩa thời sự trong xây dựng, chinh đốn Đảng hiện nay.

Nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi xa, để lại bản *Di chúc* lịch sử cho toàn Đảng và toàn dân ta với cả tấm lòng yêu nước, thương dân vô hạn. Lời dạy của Người về công tác xây dựng Đảng là kim chỉ nam cho cuộc vận động xây dựng, chinh đốn Đảng hiện nay: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹⁾.

Trong tư duy của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi chinh đốn Đảng là một nhiệm vụ cấp bách và lâu dài, tất yếu và thường xuyên để Đảng hoàn thành vai trò là người chiến sĩ tiên phong trước giai cấp, dân tộc và nhân dân. Khi cách mạng trong giai đoạn khó khăn, việc chinh đốn Đảng là nhiệm vụ cấp thiết để tạo sự thống nhất đội ngũ, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên cùng có lập trường

vững vàng, bình tĩnh, sáng suốt; không bị động, lúng túng, dao động, bi quan. Ngay cả khi cách mạng trên đà thắng lợi cũng cần phải chinh đốn Đảng để xây dựng những quan điểm, tư tưởng cách mạng khoa học, ngăn ngừa chủ nghĩa cá nhân, chủ quan, tự mãn và rơi vào căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản” - theo cách nói của V.I. Lê-nin - do không lường hết mâu thuẫn mới xuất hiện, nhiều khi khó giải quyết hơn, thách thức lớn hơn. Việc xây dựng và chinh đốn Đảng là hai mặt của quá trình thống nhất biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau, là tiền đề, điều kiện tồn tại của nhau. Trong xây dựng có chinh đốn, chinh đốn về thực chất có xây dựng. Chinh đốn Đảng nhằm nâng cao năng lực của mỗi đảng viên, mỗi chi bộ để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của thời đại. Để việc chinh đốn Đảng có kết quả, Đảng “cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại

* PGS, TS, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản

** TS, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

của toàn dân”⁽²⁾. Trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽³⁾.

Đoàn kết, thống nhất trong Đảng có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, vừa là nhiệm vụ lâu dài, vừa là nhiệm vụ cấp bách.

Ngay từ khi mới thành lập cũng như trong các thời kỳ khác nhau của cách mạng, sự đoàn kết, thống nhất là vấn đề sống còn của cách mạng, là cơ sở để thống nhất giai cấp, là điều kiện để thống nhất toàn dân và đưa cách mạng đến thắng lợi, là một nguyên tắc cơ bản có vị trí hàng đầu trong tổ chức và hoạt động của Đảng. Đồng thời, Đảng coi sự chia rẽ trong nội bộ Đảng là tội ác lớn nhất đối với Đảng. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải là những người đi đầu trong việc thực hiện nguyên tắc đoàn kết, thống nhất. Từ khi mới ra đời, Đảng đã gắn bó với dân tộc, hòa mình cùng dân tộc, sinh tồn trong dân tộc. Tập hợp trong hàng ngũ của Đảng là những người xuất thân từ nhiều giai cấp và tầng lớp khác nhau, chủ yếu là công nhân và nông dân, nhưng đều chung lý tưởng, mục tiêu và lợi ích. Lý tưởng đó là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Mục tiêu đó là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Lợi ích đó là phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, ngoài ra Đảng không có lợi ích riêng tư nào khác. Chính lý tưởng chung, mục tiêu chung và lợi ích chung là cơ sở của sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Đoàn kết, thống nhất thực sự là động lực chủ yếu của sự phát triển của Đảng. Thống nhất là cơ bản, các hình thức đấu tranh nội bộ mang tính chất xây dựng, góp phần quan trọng củng cố và tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và

sức chiến đấu của Đảng. Đoàn kết, thống nhất là một yêu cầu cơ bản, một nguyên tắc tổ chức và hoạt động quan trọng hàng đầu của Đảng, quyết định sức mạnh của Đảng, nhằm bảo đảm giành được những thắng lợi to lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định sức mạnh to lớn của đoàn kết qua thực tiễn cách mạng nước ta: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng Tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh để thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước”⁽⁴⁾. Trong các tác phẩm của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh có tới hàng trăm bài nói và bài viết về đoàn kết. Tư tưởng đoàn kết nổi bật của Người là: “Đoàn kết làm ra sức mạnh”⁽⁵⁾; “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết là thắng lợi của chúng ta”⁽⁶⁾; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”⁽⁷⁾. Phân tích toàn diện, sâu sắc tầm quan trọng của sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta nhất định có thể khắc phục mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi và làm trọn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho chúng ta”⁽⁸⁾. “Toàn Đảng, toàn dân đồng sức đồng lòng thì khó khăn gì cũng nhất định khắc phục được”⁽⁹⁾. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng không phải là “đoàn kết một chiều”, “bằng mặt mà không bằng lòng”,... mà đoàn kết, thống nhất trong Đảng phải là một chiến lược lâu dài, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt đường

(1), (2), (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 622, 617

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 10, tr. 104

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 1, tr. 482

(6), (7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 14, tr. 18, 186

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 9, tr. 145

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 13, tr. 376

lối cách mạng Việt Nam, đoàn kết phải trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin, có lý, có tình, bằng tình cảm cách mạng trong sáng, tình thương yêu đồng chí, đồng bào.

Đoàn kết, thống nhất trong Đảng là mỗi đảng viên phải gương mẫu thực hiện nói đi đôi với làm, “đoàn kết không phải ngoài miệng mà phải đoàn kết trong công tác, trong tự phê bình và phê bình giúp nhau tiến bộ”⁽¹⁰⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh chỉ như một người”⁽¹¹⁾ và nhờ vậy ““Cách mạng nhất định thành công” - Ta thành công chính vì ta đoàn kết, quyết tâm, tin tưởng”⁽¹²⁾.

Đảng phải thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên tự phê bình và phê bình, đó là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất của Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở đảng viên: “Muốn đoàn kết tốt thì phải phê bình, tự phê bình tốt, nghĩa là xuất phát từ đoàn kết mà phê bình và tự phê bình, phê bình và tự phê bình để đi đến đoàn kết hơn nữa”⁽¹³⁾, đó là cách tốt nhất để “củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”⁽¹⁴⁾. Tự phê bình và phê bình không chỉ là công việc nhất thời khi cần mới thực hiện mà phải được tiến hành thường xuyên, liên tục trong công tác, sinh hoạt hằng ngày ở mọi cấp bộ đảng và đối với mọi đảng viên. Đảng viên ở cương vị lãnh đạo, giữ chức vụ càng quan trọng càng phải gương mẫu và thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình một cách trung thực, phải biết lắng nghe sự phê bình thẳng thắn của cấp dưới, của đảng viên, của quần chúng nhân dân để khắc phục, sửa chữa những sai lầm, thiếu sót. Vì tầm quan trọng của vấn đề này, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành riêng phần thứ nhất nói về “phê bình và sửa chữa”, trong đó Người nhấn mạnh: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt.

Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”⁽¹⁵⁾. Người nêu rõ: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽¹⁶⁾ và Người cũng nhấn mạnh: “Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽¹⁷⁾. Để Đảng tiếp tục làm tròn sứ mệnh tiên phong của mình, nhất định phải thường xuyên, hằng ngày, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt vấn đề tự phê bình và phê bình. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: Tự phê bình là “nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của mình”⁽¹⁸⁾, là sẵn sàng thừa nhận trước mọi người những khuyết điểm của mình để bản thân cũng như mọi người tìm cách sửa chữa. Còn phê bình là “nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của đồng chí mình”⁽¹⁹⁾; là tham gia góp ý kiến và nêu cách thức để sửa chữa khuyết điểm. Từ đó, cố vũ đồng chí mình phát huy những ưu điểm, những cách làm hay, những việc làm tốt, cùng nhau tìm ra biện pháp khắc phục khuyết điểm, hạn chế, sai lầm để cùng nhau ngày càng tiến bộ. Mục đích của tự phê bình và phê bình là để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, cùng

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 12, tr. 151

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 17

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 14, tr. 575

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 10, tr. 590

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 622

(15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 279

(16) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 672

(17), (18), (19) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 301, 307

cố và tăng cường đoàn kết nội bộ. Chính là cách mỗi người tự đánh giá để vừa thấy được “cái hay”, “cái dở” của mình, vừa tạo điều kiện để những người xung quanh đóng góp ý kiến, giúp bản thân sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình phát huy được tác dụng khi được thực hiện nghiêm túc, với tinh thần “phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người”⁽²⁰⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, bảo đảm công khai, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên, gắn với sửa chữa, biểu dương, khen thưởng thì mới phát huy được tác dụng. Công tác dân chủ là một trong những yếu tố quan trọng để thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng vừa nghiêm túc, vừa đạt hiệu quả cao. Trong tự phê bình và phê bình cần tránh tình trạng: sợ mất thành tích của tập thể, của lãnh đạo mà che giấu khuyết điểm, hoặc bao che, chạy tội cho đồng chí mình. Tình trạng tự phê bình và phê bình như vậy chẳng khác nào “cũng như có bệnh mà giấu bệnh. Không dám uống thuốc. Để đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết “cũng la lét quả dưa”. Nói về từng người, nể nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào làm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ốm, mà không chữa cho họ. Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chừa chắt lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình”⁽²¹⁾. Ý thức tự giác của mỗi đảng viên là yếu tố tạo nên niềm tin cho quần chúng nhân dân, sự đoàn kết thống nhất hình thành sức mạnh của Đảng. Nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh

và tự giác là yêu cầu đối với mọi đảng viên và cũng là một nguyên tắc trong sinh hoạt đảng. Ngược lại, việc coi thường kỷ luật đảng, không tự giác chấp hành kỷ luật đảng sẽ làm suy yếu và tan rã Đảng.

Xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng phải bắt đầu từ chi bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chi bộ tốt thì mọi công việc đều tốt”⁽²²⁾. Để giữ gìn, củng cố đoàn kết, thống nhất trong chi bộ, cần tập trung vào công tác đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng, coi trọng rèn luyện đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tình yêu thương đồng chí, tôn trọng lẫn nhau của cán bộ, đảng viên. Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng trước hết bắt nguồn từ sự hiểu biết và giác ngộ chính trị của mỗi đảng viên. Vì vậy, công tác tuyên truyền trong Đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để nâng cao trình độ nhận thức cho mỗi đảng viên, có như vậy mới tạo sự đoàn kết, thống nhất cao.

Người từng nói: “Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được”⁽²³⁾. Thực hiện lời dạy của Người, một mặt, chi bộ phải thường xuyên chăm lo bồi dưỡng, xây dựng tình cảm gắn bó giữa những cán bộ, đảng viên với nhau, cán bộ, đảng viên với quần chúng; mặt khác, mỗi cán bộ, đảng viên cần phấn đấu, rèn luyện trau dồi tình đồng chí thương yêu lẫn nhau, xem đó vừa là một chuẩn mực đạo đức cách mạng, vừa là một nhân tố cơ bản để xây dựng và bảo vệ sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Chi bộ, chi ủy và đảng viên phải quán triệt sâu sắc mục đích, ý nghĩa, phương pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; tiến

(20), (21) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 272, 301

(22) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 364

(23) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 668

hành tự phê bình và phê bình; chăm lo xây dựng chi ủy trong sạch, vững mạnh, bảo đảm là hạt nhân đoàn kết chi bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Quán triệt, học tập tư tưởng của Người, thực hiện đoàn kết, thống nhất trong Đảng càng phải được xem là một chiến lược lâu dài đối với sự nghiệp cách mạng. Là đảng duy nhất cầm quyền, Đảng càng phải xây dựng, củng cố sự đoàn kết, thống nhất; có như vậy thì hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân mới đoàn kết xung quanh Đảng. Đoàn kết của Đảng chính là tấm gương cho cả hệ thống chính trị và là nhân tố quyết định bảo đảm đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tình hình mới

Kinh nghiệm thực tiễn xây dựng Đảng cho thấy, lúc nào, nơi nào, tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng được quán triệt và thực hiện nghiêm túc thì khi đó, nơi đó, cách mạng đạt được nhiều thành tựu và phát triển. Ngược lại thì cách mạng gặp khó khăn, thậm chí còn gây tổn thất nghiêm trọng.

Hiện nay, tình hình quốc tế có nhiều biến động phức tạp, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện “diễn biến hòa bình”, lợi dụng khó khăn, khuyết điểm để bôi nhọ, nói xấu Đảng, Nhà nước và chế độ ta; dùng nhiều âm mưu, thủ đoạn mua chuộc, kích động, chia rẽ đội ngũ cán bộ, đảng viên, gây nên “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng; chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, hòng làm giảm uy tín của Đảng. Đồng thời, xây dựng Đảng trong điều kiện kinh tế thị trường xuất hiện những thách thức mới, nhất là “nhóm lợi ích”, chủ nghĩa cá nhân... nếu không chỉnh đốn kịp thời sẽ gây những hệ lụy cho sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Chính vì vậy, nghiên cứu,

vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng để khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng là một đòi hỏi cấp thiết trong sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

Trước hết, phải tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, trọng tâm là giáo dục lý luận chính trị, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và tầm quan trọng của việc giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó, tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên đối với việc xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Trong đó, đặc biệt quan tâm giáo dục nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, củng cố nhận thức tư tưởng bằng niềm tin khoa học; rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ: “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật. Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác”⁽²⁴⁾. Tăng cường tính nghiêm minh của kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước đi liền với xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai những đảng viên vi phạm, dù ở bất kỳ cương vị, chức vụ nào. Điều đó sẽ góp phần quan trọng trong giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên.

(24) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 17

Thứ hai, mở rộng dân chủ trong Đảng đi đôi với nắm vững nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh chính trị, đường lối, quan điểm, Điều lệ của Đảng và trên cơ sở tình cảm cách mạng trong sáng của người cộng sản. Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁽²⁵⁾. Đảng chỉ mạnh thực sự khi trong Đảng có sự đoàn kết, thống nhất cả trong tư tưởng, hành động và tổ chức. Người chỉ rõ: Tập trung và dân chủ là hai mặt không thể tách rời, tập trung hỗ trợ bảo đảm cho dân chủ thực hiện trong khuôn khổ, có sự kiểm soát; dân chủ giúp cho tập trung thực hiện linh hoạt, đạt hiệu quả cao trong quản lý. Vì vậy, cần phải có sự phối hợp một cách đồng bộ, chặt chẽ việc bảo đảm cả hai yếu tố này trong hoạt động quản lý nhà nước. *Tập trung không đối lập với dân chủ mà chỉ đối lập với độc đoán, chuyên quyền; dân chủ không đối lập với tập trung mà chỉ đối lập với vô chính phủ*. Nếu chỉ có sự lãnh đạo tập trung mà không mở rộng dân chủ thì sẽ tạo cho cửa quyền, tham nhũng phát triển. Ngược lại, không có sự lãnh đạo tập trung thống nhất sẽ dẫn đến tình trạng tùy tiện, vô chính phủ, bệnh phùng hội, chủ nghĩa cá nhân. Chỉ trên cơ sở đoàn kết, thống nhất và dân chủ thì đảng viên mới thực sự trung thực, thẳng thắn, chân thành với nhau, giúp nhau nhận rõ khuyết điểm để cùng tiến bộ. Đặc biệt, phải thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tự phê bình, phê bình và cần kiên quyết chống bệnh quan liêu, độc đoán, chuyên quyền, cá nhân chủ nghĩa,

tư tưởng cục bộ, địa phương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đây là điều kiện quan trọng bảo đảm cho toàn Đảng luôn thống nhất về tổ chức, tư tưởng, hành động. Có như vậy mới xây dựng Đảng trở thành “một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để”⁽²⁶⁾.

Thứ ba, xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ có đức, có tài, xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân, nhất là người đứng đầu tổ chức đảng và cơ quan chính quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁽²⁷⁾; “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”⁽²⁸⁾. Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tại Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII, Đảng khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng”⁽²⁹⁾. Kết luận của Hội nghị Trung ương 9 khóa X một lần nữa khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng”⁽³⁰⁾. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng”⁽³¹⁾.

(25) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 622

(26) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 41

(27), (28) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 309, 280

(29) *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 66

(30) *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr. 271

(31) *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2018, tr. 54

Thực tiễn cho thấy ở địa phương, cơ sở nào, cán bộ đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, thật sự tiên phong gương mẫu; xử lý hài hòa các lợi ích, biết đặt lợi ích của nhân dân, của Tổ quốc, của Đảng lên trên hết, thì ở đó nội bộ đoàn kết, thống nhất, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền không ngừng được giữ vững và nâng lên. Ngược lại, nếu cán bộ lãnh đạo yếu kém về phẩm chất, năng lực, có tư tưởng cá nhân chủ nghĩa, lợi dụng chức quyền tham ô, tham nhũng, vun vén cá nhân, thì ở nơi đó đoàn kết trong tổ chức đảng bị rạn nứt, hiệu lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền bị giảm sút, nhân dân thiếu tin tưởng, tình trạng mất đoàn kết nội bộ, dân khiếu kiện xảy ra kéo dài, chậm được khắc phục, làm ảnh hưởng lớn đến vai trò, uy tín của Đảng trước quần chúng.

Là một đảng cách mạng, mọi tổ chức đảng và đảng viên chỉ có một mục tiêu, lý tưởng cao nhất là phục vụ Tổ quốc, phụng sự giai cấp và nhân dân, không cho phép hình thành “nhóm lợi ích” trong Đảng. Vì vậy, phải phòng ngừa, ngăn chặn với các biểu hiện “nhóm lợi ích”, bởi các nhóm này theo đuổi những lợi ích riêng sẽ dẫn đến “bệnh bè phái” và suy thoái tư tưởng chính trị, phá hoại sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Đây là hoạt động rất quan trọng của các tổ chức đảng, nhất là trong tình hình mới nhằm sớm phát hiện và giải quyết dứt điểm mọi mầm mống mất đoàn kết trong nội bộ Đảng ngay từ khi chớm xuất hiện. Công tác kiểm tra việc thực hiện kỷ luật đảng phải được tiến hành thường xuyên, chặt chẽ. Khi phát hiện hành vi vi phạm kỷ luật đảng phải xử lý kiên quyết, minh bạch, bất kể là đối tượng nào, xử lý vi phạm kỷ luật phải đặt trong quan điểm lịch

sử - cụ thể và quan điểm phát triển, tránh quy chụp, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên sửa chữa sai lầm. Để đáp ứng tốt yêu cầu nghiêm minh, tự giác trong công tác kiểm tra, giám sát, Đảng phải thường xuyên bồi dưỡng và rèn luyện đạo đức cách mạng, năng lực trí tuệ. Khi các giá trị đạo đức cách mạng thấm sâu vào mọi mặt tổ chức và hoạt động của Đảng, Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”, thì kỷ luật sẽ trở thành một nhu cầu tự thân của mỗi tổ chức đảng và đảng viên. Mục đích kỷ luật nghiêm minh là để “trị bệnh cứu người”, “cảnh tỉnh, răn đe” cho nên phòng ngừa chặt chẽ, ngăn chặn từ gốc, phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn chính là mục đích cao nhất của kỷ luật đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cấp nào cũng đều phải rèn luyện tính tổ chức, tính kỷ luật, tự giác đặt mình trong sự quản lý của chi bộ, tham gia đầy đủ sinh hoạt chi bộ, tuân thủ kỷ luật, Điều lệ của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Bên cạnh đó, cần củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp, đề cao trách nhiệm của các cơ quan chức năng, tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, cách thức tiến hành; đồng thời, cần có cơ chế, quy chế cụ thể để bảo vệ và phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tóm lại, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới là trách nhiệm của các tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, phải thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, “phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân” như lời căn dặn trong *Di chúc* thiêng liêng của Bác Hồ kính yêu. □